

Số: 86/2025/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 23 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 114/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2025 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh ngày 11/11/1988.

Địa chỉ cư trú: xóm Đ, xã HK, tỉnh Ninh Bình.

Số CCCD: 03618806839.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến P, sinh ngày 01/7/1985.

Địa chỉ cư trú: xóm Đ, xã HK, tỉnh Ninh Bình.

Số CCCD : 036085026643.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Tiến P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Tiến P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn N, sinh ngày 23/10/2012 cho chị

Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Gia K, sinh ngày 11/12/2008 cho anh Nguyễn Tiến P trực tiếp nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Tiến P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung và những vấn đề khác có liên quan: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Tiến P không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Bùi Thị H phải nộp số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được đối trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà chị H đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001181 ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho chị H số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng sung vào Ngân sách Nhà nước theo đề nghị của chị H.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Ninh Bình;
- Chi cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Ủy ban nhân dân xã HK;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Tuấn Anh**